CÔNG TY CỔ PHẦN **VĂN HÓA TÂN BÌNH** **Số: 01/NQĐHCĐ/2022**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2022.

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA TÂN BÌNH

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Điều lệ Công ty Cổ phần Văn hóa Tân Bình;

- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Văn hóa Tân Bình ngày 22 tháng 06 năm 2022;

- Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Văn hóa Tân Bình ngày 22 tháng 06 năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Văn hóa Tân Bình ngày 22 tháng 06 năm 2022 với **199** cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho **5.491.661** cổ phần, chiếm **95,73** % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

1. Thông qua các báo cáo tài chính 2021:

- Báo cáo kiểm toán năm 2021.
- Báo cáo của HĐQT và Ban Giám đốc điều hành.
- Báo cáo của BKS.
- Báo cáo thường niên 2021.
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021.

STT	CHỈ TIÊU	2020	2021	TH 2021/2020
1	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**192.518.425.441**	**224.346.045.177**	116,53%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	96.873.820	1.381.669.227	1426,26%
3	**Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**192.421.551.621**	**222.964.375.950**	115,87%
4	**Giá vốn hàng bán**	**165.876.816.600**	**184.206.551.660**	111,05%

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA TÂN BÌNH
Ký ngày: 23/6/2022 15:31:42

5	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**26.544.735.021**	**38.757.824.290**	146,01%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	4.923.847.719	3.087.613.001	62,71%
7	Chi phí tài chính	1.079.907.362	2.151.747.620	199,25%
8	Chi phí bán hàng	9.714.854.083	11.820.929.605	121,68%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.845.306.861	20.751.335.506	123,19%
10	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**5.015.084.737**	**7.463.400.854**	148,82%
11	Thu nhập khác	2.168.720.115	98.762.211	4,55%
12	Chi phí khác	1.897.890.304	1.559.779.139	82,18%
13	**Lợi nhuận khác**	**270.829.811**	**(1.461.016.928)**	
14	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**5.285.914.548**	**6.002.383.926**	113,55%
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.194.961.505	741.390.428	61,93%
16	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**	**4.088.776.544**	**5.260.993.498**	128,67%
17	**Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	**713**	**917**	128,67%

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

2. Thông qua Phân phối Lợi nhuận 2021 :

CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021	**VNĐ**	**5.260.993.498**
Chia cổ tức -Tỷ lệ 7% VĐL	**VNĐ**	**4.015.696.300**

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

3. **Thông qua Kế hoạch Lợi nhuận 2022 :**

CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2021	KH 2022
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ HỢP NHẤT	VNĐ	6.002.383.926	8.000.000.000
LỢI NHUẬN SAU THUẾ HỢP NHẤT	"	5.260.993.498	6.400.000.000
CHIA CỔ TỨC	%	**7%**	**10%**

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

4. **Thông qua Kế hoạch Chi cổ tức năm 2022 :**

Giao cho HĐQT tùy theo tình hình sản xuất kinh doanh thực tế sẽ quyết định chi trả cổ tức đợt 1 năm 2022 và thời điểm chi trả. Tổng số chi trả cổ tức sẽ thông qua ĐHCĐ 2023.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

5. **Thông qua việc bổ sung vốn công ty con :**

ĐHĐCĐ đồng ý ủy quyền HĐQT chịu trách nhiệm về việc tăng vốn bổ sung cho Công ty con trực thuộc khi có nhu cầu về vốn nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư không cần thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, trên cơ sở qui định về giá trị vốn của Điều lệ công ty.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

6. **Bổ sung thêm chức năng hoạt động :**

Để kịp thời bổ sung thêm chức năng hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022 và 3 tháng đầu năm 2023, ĐHCĐ giao HĐQT chịu trách nhiệm chọn mã ngành nghề đăng ký kinh doanh bổ sung khi có nhu cầu phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, không cần thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

7. **Một số vấn đề khác :**

- Giao cho HĐQT lựa chọn công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2022 tương ứng với 5% Lợi nhuận sau thuế của công ty và giao cho Chủ Tịch HĐQT phân chia cho các thành viên theo thực tế tham gia.

- Tổng số tiền thù lao của Ban Kiểm Soát trong năm 2022 tương ứng với 1% Lợi nhuận sau thuế và giao cho Trưởng ban kiểm soát phân chia cho các thành viên theo thực tế tham gia.
- Đồng ý trích thưởng cho Ban Điều hành Công ty số tiền tương ứng với 5% Lợi nhuận sau thuế của công ty năm 2022 trên cơ sở hoàn thành kế hoạch năm 2022 của Đại Hội Đồng Cổ Đông giao.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

8. Bầu cử HĐQT và BKS Nhiệm kỳ VI (2022-2027)

a. Danh sách HĐQT Nhiệm kỳ VI (2022-2027) được Đại hội bầu :

STT	Họ & tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết bầu chọn	Tỉ lệ /số cổ phần hiện diện
1.	Lại Thị Hồng Điệp	4.235.423	77,13%
2.	Hoàng Văn Điều	9.306.965	169,48%
3.	Nguyễn Văn Mạnh	5.927.958	107,95%
4.	La Thế Nhân	4.558.599	83,01%
5.	Trịnh Xuân Quang	5.444.483	99,14%
6.	Hoàng Minh Anh Tú	3.405.408	62,01%
7.	Nguyễn Minh Tuấn	5.561.806	101,28%
8.	Bùi Mạnh Côn	4.856.622	89,30%
9.	Đoàn Thanh Hải	6.602.333	121,40%
10.	Nguyễn Anh Thuận	4.856.769	89,30%

b. Danh sách BKS Nhiệm kỳ VI (2022-2027) được Đại hội bầu :

STT	Họ & tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết bầu chọn	Tỉ lệ /số cổ phần hiện diện
1.	Nguyễn Văn Danh	5.808.652	105,79%
2.	Thái Thị Phượng	5.332.042	97,11%
3.	Quách Thị Mai Trang	5.331.892	97,10%

9. Triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 06 năm 2022.

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty và Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện với Đại hội đồng Cổ đông tại Phiên họp thường niên năm 2023.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP

M.S.D.N: 0301420079 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA TÂN BÌNH
Q. TÂN PHÚ - TP. HỒ CHÍ MINH

Hoàng Văn Điều
Chủ tịch HĐQT